| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 117/2018/HS-ST
Ngày 23 - 10 - 2018

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ích Yên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Viết Vĩnh.

2. Ông Nguyễn Văn Gia.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:*

Ông Man Anh Hùng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

*Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/ 2018/ TLST-HS, ngày 27 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:*

Họ và tên: **TRẦN VĂN Q**, sinh năm: 1977 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Văn M, sinh năm: 1955 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1956.

Có vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1979, và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 27/2000/HSST ngày 26/9/2000 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Q. Sinh năm: 1998

Trú tại: Xóm Đ, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Quốc H. Sinh năm: 1977

Trú tại: Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/6/2018, tổ công tác Công an huyện Phú Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực bờ đê thuộc xóm D, xã T, huyện Phú Bình thì phát hiện Trần Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20G1-392.33 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy Q liền vứt từ trên tay hướng xuống sông đào 03 gói giấy màu trắng, tổ công tác truy tìm theo hướng Q vứt thì phát hiện thấy có 01 gói giấy ngay dưới chân Q, 02 gói giấy trên mặt nước ngay sát bờ sông, Q khai nhận 03 gói giấy Q vừa vứt bên trong có ma túy (Heroine) là của Q, đồng thời Q tự giác mở cốp xe máy lấy ra 01 gói giấy màu trắng giao nộp cho tổ công tác Q khai bên trong có ma túy (Heroine). Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 xi lanh nhựa loại 3cc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280; 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa Lead BKS: 20G1–392.33. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định (ký hiệu A) sau đó đưa Q về trụ sở Công an để làm rõ.

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 01/7/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp đồ vật, nơi ở, khu vực xung quanh nơi ở của Trần Văn Q tại xóm Đ, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong vật chứng (ký hiệu A) cân xác định trọng lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả bốn gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng (ký hiệu A) thu giữ của Q có tổng khối lượng là 0,113 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 857/KL-PC54 ngày 06/07/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Q trong mẫu niêm phong (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,113 gam.

Hồi 8 giờ 20 phút ngày 10/7/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong kiểm tra nội dung bên trong chiếc điện thoại hiệu Nokia 1280 thu giữ của Q, kết quả kiểm tra thấy chiếc điện thoại không còn hoạt động được nên không kiểm tra được các nội dung bên trong.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn Q khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/6/2018 Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa Lead BKS: 20G1-392.33 một mình đi từ nhà đến nhà một người phụ nữ nghe nói tên H không quen biết nhà ở khu vực xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân (Trước khi từ nhà đi Q đã bỏ 01 gói ma túy (Heroine) vào bên trong cốp xe). Khi đến nhà H, Q thấy H đang ở nhà nên đã hỏi mua ma túy thì được H đồng ý sau đó Q đưa cho H 200.000 đồng, H cầm tiền rồi lấy đưa cho Q 02 gói ma túy (Heroine) được gói ngoài bằng giấy trắng. Mua được ma túy Q ra về, khi đi đến khu vực bờ sông đào thuộc xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì Q lấy 02 gói ma túy vừa mua được chia thành 03 gói nhỏ, mục đích để sử dụng dần, khi vừa chia xong thì bị lực lượng Công an phát hiện kiểm tra, thấy vậy Q đã vứt 03 gói ma túy xuống bờ sông đào thì bị Công an truy tìm được, ngay sau đó Q đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng giấy trắng để ở bên trong cốp xe, Q khai đó là ma túy (Heroine) của Q sau đó tổ công tác Công an huyện Phú Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa Q về trụ sở Công an làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKSPB ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Q vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bốn gói ma túy có khối lượng 0,113 gam bị Công an thu giữ là của Q mua về để bản thân sử dụng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/6/2018 tại khu vực xóm D, xã T, huyện P, Trần Văn Q đã có hành vi tàng trữ trong người 04 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,113 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi Q chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là ma túy Heroine có liên quan.

Với hành vi trên bị cáo Trần Văn Q bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

*2...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

**[3]** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khung hình phạt mà bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 26/9/2000 bị cáo Q bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 20/11/2001 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, 22/02/2001 bị cáo chấp hành xong toàn bộ án phí hình sự và dân sự có giá ngạch, về trách nhiệm bồi thường theo bản án do người bị hại trong vụ án không yêu cầu nêu theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Do đó đối với bản án này bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục lấn sâu hơn nữa vào con đường phạm tội.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với 24 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]** Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,076 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 (một) xi lanh nhựa loại 3cc đã qua sử dụng, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280 máy màu đen số imel 01019 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn Q cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Chiếc xe Honda Lead BKS 20G1-392.33 do bị cáo Q dùng làm phương tiện đi mua ma túy vào ngày 30/6/2018 là của chị Trần Thị Q. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Q. Tại phiên tòa chị Qkhông có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6]** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

**[7]** Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Q với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**[8]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

**[9]** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Trần Văn Q **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2018.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Q với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,076 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định; 01 (một) xi lanh nhựa loại 3cc đã qua sử dụng.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280 máy màu đen số imel 01019 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn Q để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai có mặt bị cáo Trần Văn Q và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho những người này biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo; Người có QLLQ
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ích Yên**